|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| KẾ HOẠCH THÁNG 11 LỚP CHỒI 2 | | | | | | | | |
| NĂM MẶT PHÁT TRIỂN | MỤC TIÊU GIÁO DỤC | GIỜ HỌC | SINH HOẠT | | HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI | | CHỦ ĐỀ/SỰ KIỆN | |
| Phát Triển Thể Chất | - Trẻcó một số tố chất vận động: thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo và bền bỉ trong thực hiện bài tập tổng hợp  - Trẻ thể hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư  thế: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể  dục theo hiệu lệnh; Giữ  được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động  - Trẻ có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.  + Trẻ thực hiện được các vận động*: cuộn - xoay tròn cổ tay. gập, mở, các ngón tay.*  + Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động  + Trẻ nhận ra một số vật dụng nguy hiểm không đến gần,biết các vật sắc nhọn không nên nghịch  + Trẻ nhận ra những nơi nguy hiểm, không được chơi gần và phòng tránh khi được nhắc nhở  + Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ. | + Bò chui qua cổng.  + Trườn theo hướng thẳng kết hợp chui qua cổng.  + Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm- Bật liên tục về phía trước.  + Ném trúng đích ngang (xa 2m) | | - Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối, ...   - Lắp ghép hình.  - Xé, cắt đường thẳng.  - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.  - Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe (ăn từ tốn, nhai kỹ, chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau ...)  - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người (Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. Đi vệ  sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giật nước cho sạch) | | - Tung bắt bóng với người đối diện, bắt được 3 lần không làm rơi bóng với khoảng cách 3 mét  - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. | | - Nhận ra bàn ủi, bếp  đang  đun,  phích nước  nóng...  là  vật  dụng  nguy hiểm  không  đến  gần.  - Nhận ra những nơi như: ao, hồ, mương nước,  suối, bể  chứa  nước …  là nơi  nguy hiểm,  không  được chơi  gần.  - Biết các vật sắc nhọn  không nên nghịch. |
| Phát Triển Nhận Thức | - Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ  có chủ định.  + Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự  đoán  + Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi  - Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ  đẳng về toán:  + Quan tâm đến chữ số, số lượng ở xung quanh  + Đếm được trong phạm vi 10  + Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.  - Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh khi được hỏi và trò chuyện về bản thân:   Kể được tên, công cụ sản suất, sản phẩm và lợi ích của một số nghề ở  quê hương của trẻ (bác sĩ, thợ  may, cô giáo, …)  + Kể được tên và một vài đặc điểm của một số ngày lễ hội ( 22/12) | - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.  - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.  - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.  - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái). | | - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.  - Kể tên và nói đặc điểm nổi bật của một số  ngày  lễ hội | | - Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. (mùa nắng trời nóng, đổ nhiều mồ hôi, nên tránh ánh nắng trực tiếp, trời mưa giúp mùa màng tươi tốt, giúp thời tiết mát mẻ hơn,...)  - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật | | - Công việc và nơi hoạt động của chú bộ đội  - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, ích lợi của một số nghề phổ biến nơi trẻ  sống. (Nghề may, nghề bác sĩ, nghề cô giáo, ...) |
| Phát Triển Ngôn Ngữ | - Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày; Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát; Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp  + Trẻ nghe, hiểu khi người khác nói và trao đổi được với người đối thoại.  + Trẻ biết chọn sách để xem  + Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).  + Nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống | - Kể chuyện theo tranh**:** Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.  - Kể lại truyện đã được nghe. | | - Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, câu đố dành cho tuổi của trẻ. (T11)(T12)  - Nghe các bài hát phù hợp với độ tuổi.  -  Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... | | - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?   - Làm quen, nhận ra một số ký hiệu, biểu tượng thông thường trong cuộc sống (nhà vệ  sinh, lối ra vào, cầu thang, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ, …) | | - Biết chọn sách để xem.  - Nghe đọc các loại sách khác nhau.  - Cầm sách đúng chiều và biết cách đọc sách.   - Giữ gìn, bảo vệ sách. |
| Phát Triển Tình Cảm Xã Hội | - Trẻ có ý thức về bản thân:  + Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.  + Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.  - Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực.  + Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.  + Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).   - Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.  + Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật, ...).  - Trẻ thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.  + Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ  chơi vào nơi quy định, giờ ngủ  không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.  + Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  + Chú ý nghe khi cô, bạn nói.  + Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.  + Bỏ rác đúng nơi quy định. | - Biết chia sẻ cảm xúc, đồng cảm (trong câu  chuyện,với mọi người):  Gấu  qua  cầu, Đôi bạn tốt,...  - Giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.  - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.  - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.  - Phân biệt hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.  - Quan tâm, giúp đỡ bạn. | | - Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi, ...)  - Mạnh dạn giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi  - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.  - Quan tâm, giúp đỡ bạn.  - Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự  khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường).  - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống.  - Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật, ...).  - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở.  - Tiết kiệm điện, nước. (xuyên suốt năm học) | | - Tiết kiệm điện, nước.  - Giữ gìn vệ sinh môi trường.  - Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối. | |  |
| Phát Triển Thẩm Mỹ | - Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể  hiện  sắc  thái của bài hát qua giọng hát, nét  mặt,  điệu  bộ ...  - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các  bài  hát,  bản nhạc với các  hình thức (vỗ  tay theo  nhịp, tiết  tấu,  múa).  - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để  tạo ra  sản phẩm.  - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu  sắc,  đường nét, hình dáng.  - Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp  điệu, tiết  tấu bài hát.  - Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng  và  sử  dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc  của  mình  khi  nghe  các  âm thanh gợi cảm  và ngắm nhìn  vẻ  đẹp của các sự vật, hiện  tượng. | - Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.   - Năn theo mẫu, theo ý thích- Cắt từ băng giấy để tạo thành hình tròn, chữ nhật , tam giác  - Dán , phết chấm hồ, ước lượng vị trí dán  - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.  - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.  - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét    Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.  - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát. | | - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự  vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống.  - Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.  - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.  - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | | Bộc lộ cảm xúc phù hợp trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên ,cuộc sống và nghệ thuật(xuyên suốt năm học) | |  |